

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày: 24 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Biên.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Rạng.

Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Hà Viết Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 và quyết định hoãn phiên toà số 24/2021/HSST-QĐ ngày 10/5/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ - Sinh năm 1968 tại xã Nghĩa Thành, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Công Điền Chỉ Thiện, xã Nghĩa Thành, huyện N, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Xóm Liên Thành, Nghĩa Thành, N, Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 4/10; giới tính: Nam; con ông: Hoàng Văn Hiểu, sinh năm 1931, đã chết năm 1994 và bà Đoàn Thị Chỉ, sinh năm 1934, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại Xóm 11, Nghĩa Thành, N, Nam Định; vợ: Trần Thị Na, sinh năm 1972, hiện làm ruộng tại Xóm 11, xã Nghĩa Thành, huyện N, tỉnh Nam Định. (Đã ly thân từ năm 2012); con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 23 tháng 11 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.; Ngày 10 tháng 10 năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Ngày 05 tháng 02 năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 31 tháng 8 năm 2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thành,

huyện N, tỉnh Nam Định, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 Đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Hoàng Văn Đ bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2021. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

** Người bị hại:* Anh Trần Văn Thoại- Sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Xóm Công Điền Chỉ Thiện, xã Nghĩa Thành, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

** Người liên quan:* Chị Vũ Thị Huế - Sinh năm: 1983;

Nơi cư trú: Xóm 01, xã Nghĩa Lâm, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Viện Kiểm Sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo về hành vi phạm tội: Ngày 10 tháng 10 năm 2019, Hoàng Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Ngày 22 tháng 11 năm 2019, Trương Văn Lương, sinh năm 1974, ở Đội 9, Nghĩa Hùng, N, Nam Định bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Tới ngày 02 tháng 10 năm 2020, Trương Văn Lương điều khiển xe mô tô, biển số 35F7 - 3056 đến nhà Hoàng Văn Đ ngồi chơi uống nước, lúc này Hoàng Văn Đ rủ Trương Văn Lương đến công trình xây dựng nhà ở của người dân ở Xóm Công Điền Chỉ Thiện, Nghĩa Thành, N, Nam Định để trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, Trương Văn Lương Đ ý. Khoảng 01 giờ ngày 03 tháng 10 năm 2020, Trương Văn Lương điều khiển xe mô tô, biển số 35F7 - 3056 chở Hoàng Văn Đ đến công trình xây dựng nhà ở của anh Trần Văn Hạnh, sinh năm 1988, ở Xóm Công Điền Chỉ Thiện, Nghĩa Thành, N, Nam Định, thấy tại sân nhà anh Hạnh có 02 khung sắt dạng hình thang, 01 khung sắt có chiều dài 3,01 mét, có chiều rộng 01 đầu 0,515 mét, 01 đầu 0,52 mét, có trọng lượng 58 kg và 01 khung sắt có chiều dài 3,01 mét, có chiều rộng 0,52 mét, có trọng lượng 55 kg, đã qua sử dụng của anh Trần Văn Thoại, sinh năm 1989, ở Xóm Công Điền Chỉ Thiện, Nghĩa Thành, N, Nam Định là lái xe ô tô chở vật liệu xây dựng nhà anh Trần Văn Hạnh. Trương Văn Lương và Hoàng Văn Đ vào mỗi người đến bê 01 khung sắt mang ra xe mô tô, sau đó Trương Văn Lương điều khiển xe mô tô chở Hoàng Văn Đ ngồi sau ôm 02 khung sắt đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến khu vực bãi thu mua phế liệu của chị Vũ Thị Huế, sinh năm 1983, ở Xóm 1, Nghĩa Lâm, N, Nam Định, Trương Văn Lương và Hoàng Văn Đ cất giấu 02 khung sắt trộm cắp được ở lề đường đối diện bãi thu mua phế liệu của chị Vũ Thị Huế,

sau đó Trương Văn Lương và Hoàng Văn Đ về nhà Hoàng Văn Đ để ngủ. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 03 tháng 10 năm 2020, Trương Văn Lương điều khiển xe mô tô chở Hoàng Văn Đ đến chỗ cất giấu 02 khung sắt trộm cắp được, Trương Văn Lương đưa xe mô tô cho Hoàng Văn Đ chở 02 khung sắt mang vào bán cho chị Vũ Thị Huế được 696.000 Đ, số tiền này Trương Văn Lương và Hoàng Văn Đ chia nhau và chi tiêu cá nhân hết. (Quá trình mua bán 02 khung sắt, chị Vũ Thị Huế không biết đó là tài sản do Hoàng Văn Đ trộm cắp mà có). Sau khi phát hiện bị kẻ gian vào lấy trộm tài sản, anh Trần Văn Thoại đã có đơn trình báo Công an xã Nghĩa Thành đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, xác minh, Công an xã Nghĩa Thành thu giữ của chị Vũ Thị Huế, sinh năm 1983, ở Xóm 1, Nghĩa Lâm, N, Nam Định: 02 khung sắt dạng hình thang, 01 khung sắt có chiều dài 3,01 mét, có chiều rộng 01 đầu 0,515 mét, 01 đầu 0,52 mét, có trọng lượng 58 kg và 01 khung sắt có chiều dài 3,01 mét, có chiều rộng 0,52 mét, có trọng lượng 55 kg, đã qua sử dụng, chị Vũ Thị Huế khai nhận đó là 02 khung sắt chị Huế mua của Hoàng Văn Đ ngày 03 tháng 10 năm 2020 mà có.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/HĐ-ĐGTS ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Hội Đ định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận: 02 khung sắt dạng hình thang, 01 khung sắt có chiều dài 3,01 mét, có chiều rộng 01 đầu 0,515 mét, 01 đầu 0,52 mét, có trọng lượng 58 kg và 01 khung sắt có chiều dài 3,01 mét, có chiều rộng 0,52 mét, có trọng lượng 55 kg, đã qua sử dụng, có giá trị 678.000 Đ.

Ngày 04 tháng 10 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trương Văn Lương, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để điều tra xử lý. Quá trình bắt thu giữ của Trương Văn Lương 01 xe mô tô, biển số 35F7 - 3056, 01 đăng ký xe mô tô biển số 35F7 - 3056. Ngày 19 tháng 11 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hoàng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nhưng Hoàng Văn Đ đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 26 tháng 11 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Quyết định truy nã đối với Hoàng Văn Đ. Ngày 28 tháng 11 năm 2020 chưa bắt được Hoàng Văn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với Hoàng Văn Đ. Ngày 04 tháng 12 năm 2020, hết thời hạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Hoàng Văn Đ. Ngày 06 tháng 01 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt được Hoàng Văn Đ tại Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Cùng ngày 06 tháng 01 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

N ra Quyết định đình nã, Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Hoàng Văn Đ để điều tra xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Hoàng Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 16/3/2021 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên toà hôm nay đại diện VKSND huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; của BLHS năm 2015 xử phạt Hoàng Văn Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội Đ xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N , Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện N , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về định tội: Bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã ddwwocj thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà. Bị cáo Hoàng Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Khoảng 01 giờ ngày 03 tháng 10 năm 2021, tại công trình xây dựng nhà ở của anh Trần Văn Hạnh, sinh năm 1988, ở Xóm Công Điền Chỉ Thiện, Nghĩa Thành, N, Nam Định, Hoàng Văn Đ và Hoàng Văn Đ có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 khung sắt dạng hình thang, đã qua sử dụng, có giá trị 678.000 Đ của của anh Trần Văn Thoại, sinh năm 1989, ở Xóm Công Điền Chỉ Thiện, Nghĩa Thành, N, Nam Định. Giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt nhỏ hơn 2.000.000 Đ. Do đó bị cáo đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, đó là quyền bất khả xâm phạm được pháp luật quy định và bảo vệ trong bộ luật hình sự, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của khu dân cư. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 05 tháng 02 năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 31 tháng 8 năm 2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thành, huyện N, tỉnh Nam Định, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 Đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn Đ không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo Hoàng Văn Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Tuy nhiên, thấy cần phải cách ly để tập trung giáo dục, cải tạo bị cáo

một thời gian nhất định mới có thể cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 BLHS quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu Đ đến năm mươi triệu Đ”, do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội Đ xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Chị Vũ Thị Huế không yêu cầu Hoàng Văn Đ phải trả lại số tiền 696.000 Đ nên Hội Đ xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Trương Văn Lương: Ngày 29 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử Trương Văn Lương, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và xử lý vật chứng theo quy định.

[7] Bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt Hoàng Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2021.

3. Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải nộp 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án huyện N;
- UBND xã Nghĩa Thành;
- Bị cáo; bị hại.
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Văn Biên